TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NP** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2017/HSST
Ngày 14/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Thành

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Thùng Văn Liên
2. Ông Lò Văn Tuấn

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên toà:

Ông Lò Văn Hương - Thư ký Toà án Nhân dân huyện NP.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP tham gia phiên toà:

Ông Lê Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại trụ S UBND xã VĐ, huyện NP, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện NP mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2017/HSST ngày 24/10/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2017/HSST-QĐ ngày 02/11/2017 đối với:

Bị cáo: Mùa A S; Sinh năm 1990 tại xã MK, huyện U, tỉnh Lai Châu; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Bản K, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Mùa Chá G sinh năm 1970 và mẹ đẻ Sùng Thị A sinh năm 1971; Bị cáo có vợ là Sùng Thị D sinh năm 1985; Bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền sự, tiền án: Không. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2017 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 4 giờ 30 phút, ngày 03/8/2017, tổ công tác Đồn Biên phòng NB làm nhiệm vụ tại khu vực bản K, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên phát hiện Mùa A S đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn về vi phạm pháp luật. Tổ công tác yêu cầu S dừng lại để kiểm tra hành chính người Mùa A S, qua kiểm tra thu giữ tại tay phải của S đang cầm 02 gói nilon màu trắng (01 gói bên trong có chứa chất dẻo màu nâu đen có mùi hắc nghi là (Thuốc Phiện), 01 gói bên trong chứa 10 viên hình trụ có ký hiệu WY màu hồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản

người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng đưa về cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Mùa A S khai nhận: Số ma túy bị bắt quả tang trên là là Thuốc phiện và Ma túy tổng hợp S mua của người đàn ông dân tộc Mông S không biết tên, tuổi và địa chỉ của người đó ở đâu, tại khu vực bản K, xã NB, huyện NP với số tiền là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) mục đích bán kiếm lời, còn 01 gói bên trong có 10 viên hình trụ có ký hiệu WY màu hồng là ma túy tổng hợp là của người đàn ông đã bán thuốc phiện cho S đưa nhờ S về bán hộ với số tiền là 500.000VNĐ (Năm trăm nghìn đồng) .

Tại Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định ngày 05/8/2017 của Công an huyện NP xác định:

Nghi là Thuốc phiện thu giữ của Mùa A S gói có trọng lượng là 6,51 (Sáu phẩy năm mốt) gam, đã lấy mẫu giám định là 1,41gam, còn lại 5,1 gam.

Nghi là ma túy tổng hợp 10 viên màu hồng có trong lượng là 1,11(Một phẩy mười một) gam, đã lấy mẫu giám định 03 viên trọng lượng là 0,33 gam, còn lại 0,78 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 693/GĐ-PC54, ngày 26/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"*Mẫu chất dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy loại Thuốc phiện".*

"*Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy loại Methaphetamine".*

Tại bản Cáo trạng số: 72/QĐ-VKS-HS ngày 23/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Mùa A S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS.

Tại phiên toà, bị cáo Mùa A S đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mùa A S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mùa A S từ 36 đến 42 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41/BLHS, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án là Thuốc phiện và Methaphetamine. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Không áp dụng án phí HSST theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Bị cáo Mùa A S tại phiên tòa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ S nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mùa A S khai nhận hành vi phạm tội của mình là mua ma túy để bán lẻ cho người nghiện khác phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng. Do đó đã có đủ cơ S kết luận bị cáo Mùa A S phạm tội *Mua bán trái phép chất ma tuý* theo quy định tại khoản 1 Điều 194/BLHS như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma tuý của Nhà nước, mặt khác hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã NB, huyện NP. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ sử dụng và bán lẻ cho người nghiện khác, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã và đang đi ngược lại với chủ trương của Đảng, Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma tuý. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma tuý trong xã hội và làm gương răn đe giáo dục các đối tượng khác đang và đã có hành vi như bị cáo nhưng chưa bị phát hiện, xử lý.

Xét nhân thân bị cáo:

Mùa A S xuất thân trong gia đình lao động nhưng không chịu lao động để có tiền tiêu sài cho bản thân bị cáo đã mua ma túy về bán lẻ cho các người nghiện để kiếm lời. Khi bị bắt giữ bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tại phiên toà bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, gia đình bị cáo khó khăn, vợ bị cáo có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì các con của bị cáo còn nhỏ, bị cáo là trụ cột trong gia đình. Đây cũng là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Xong cần xử lý bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật, bằng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội đời thường một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành người có ích cho chính bị cáo và gia đình bị cáo.

Trong hồ sơ vụ án Mùa A S còn khai nhận đã mua ma túy của người đàn ông dân tộc Mông mà S không biết tên, địa chỉ của người đó ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định.

Xét hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 194/BLHS về hình phạt bổ sung là phạt tiền, HĐXX xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

***Xét vật chứng của vụ án*:**

Là Thuốc phiện và Methaphetamine, Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41/BLHS; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS tịch thu tiêu huỷ.

***Xét phần án phí*:** Tại phiên tòa bị cáo cung cấp giấy chứng nhận hộ nghèo số: 472/BCĐ ngày 09/2/2017 Giấy chứng nhận hộ nghèo của gia đình và đề nghị được miễn án phí HSST. Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, HĐXX xét chấp nhận đề nghị của bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Mùa A S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma tuý.

2. Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 và khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mùa A S 40 (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 03/8/2017.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của BLHS; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 76 của BLTTHS, tịch thu tiêu huỷ 5,1 (Năm phẩy một) gam Thuốc phiện và Methaphetamine 0,78 gam (*Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 23/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP*).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 99 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, bị cáo Mùa A S được miễn án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 14/11/2017./.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- VKSND huyện NP;
- Đội ma túy Công an NP;
- Cơ quan THAHS CA NP;
- Chi cục THA dân sự NP;
- PC 81(THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- S Tư pháp;
- Lưu hsơ: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thành